

Các tin trong số này:

**Tin toàn cầu :**

1. Số người lâm vào cảnh đói trên thế giới đang gia tăng - Theo FAO
2. IFPRI đánh giá về nghiên cứu và phát triển nông nghiệp ở các nước đang phát triển
3. USAID tài trợ 9 triệu USD cho nghiên cứu về lúa miến và kê
4. Dùng Nanoclays tăng cường nhựa sinh học sản xuất từ ngô và đậu tương
5. Cỏ mùa đông giành được sự quan tâm mới
6. Các công ty thực phẩm bỏ qua các lợi ích về CNSH
7. KFC chuyển sang dùng dầu nành có hàm lượng linoleic thấp để giảm bớt hàm lượng axit béo no

**Tin Châu phi**

8. Nhiều cây trồng của Châu phi bị biến mất

**Tin Châu Mỹ**

9. Braxin: chậm chẽ trong việc phê chuẩn đưa cây trồng CNSH vào trồng đại trà
10. Cỏ trên cánh đồng trồng đậu tương thích hợp cho việc sản xuất nhiên liệu sinh học

**Tin Châu á - Thái Bình Dương**

11. Bông GM được cho phép trồng ở miền Bắc Óxtralia
12. Tài liệu đánh giá về tốc độ cấp phép cây chuyển gen ở Óxtralia
13. Phát triển giống lúa mỳ có hàm lượng amylose cao hơn
14. Cải bắp Bt được trồng thử nghiệm trên đồng ruộng tại Niu Zilân

**Tin Châu âu**

15. Nghị viện Châu âu tổ chức buổi trình bày công khai về CNSH

**Tin Nghiên cứu**

16. Thiết kế tính kháng bệnh tuyến trùng ở thực vật
17. Triển vọng nghiên cứu kiểm soát bệnh thán thư ở cây xoài
18. Phương pháp ngâm thực vật để chuyển đổi cây họ thập tự arabidopsis

**Thông báo**

19. Cuộc họp hàng năm của Các hiệp hội khoa học Mỹ
20. Hội thảo khu vực về nghiên cứu an toàn sinh học khi đưa cây trồng chuyển gen ra môi trường
21. Hội nghị về an toàn sinh học trong trồng trọt tại Rome
- Nhắc nhở về tài liệu
22. Ẩn phẩm của Philrice về ốc biêu vàng
23. Sách mới về bệnh rau

**Tin toàn cầu :**

**Số người lâm vào cảnh đói trên thế giới đang gia tăng - Theo FAO**

Số người lâm vào cảnh đói ở các nước đang phát triển hiện nay cao hơn so với hồi năm 1996. Theo Tổng giám đốc FAO ông Jacques Diouf trong buổi lễ công bố báo cáo thường niên của FAO có tựa đề : tình trạng bất an ninh lương thực trên thế giới, thì thay vì giảm, số lượng người trong tình trạng đói trên thế giới hiện đang gia tăng với tốc độ 4 triệu người một năm..

Ông Diouf gợi lại rằng trong hội nghị thượng đỉnh về lương thực thế giới diễn ra tại Roma năm 1996, các nhà lãnh đạo của 185 nước đã cam kết giảm số lượng người thiếu ăn xuống

còn một nửa, nhưng tới nay tình trạng này vẫn không thể chấp nhận được và ngày càng quá mức.

Báo cáo của FAO đề xuất cách thức giải quyết các vấn đề về nạn đói trên thế giới. Những giải pháp này tập trung vào các chương trình và đầu tư vào các chủ đề chính của đói nghèo ; tăng năng suất cho các hộ nông dân nhỏ ; tạo điều kiện thích đáng cho đầu tư tư nhân bao gồm cả việc quản lý minh bạch và thuận lợi ; xây dựng mạng lưới thương mại thế giới cho người nghèo ; tăng nhanh khoản hỗ trợ phát triển chính thức lên 0,7% của GDP.

Xem thêm công bố báo chí của FAO tại địa chỉ :

<http://www.fao.org/newsroom/en/news/2006/1000433/index.html>

**IFPRI đánh giá về nghiên cứu và phát triển nông nghiệp ở các nước đang phát triển**  
Các nước nghèo có thể còn lâu mới có thể phụ thuộc vào sự tràn ngập các công nghệ nông nghiệp mới và tri thức từ các nước giàu hơn, đặc biệt là những tiến bộ có liên quan tới việc gia tăng năng suất của các lương thực chủ chốt. Do vậy, các nước phát triển tiếp tục sử dụng các chính sách nghiên cứu và phát triển nông nghiệp hiện nay có thể khiến các công nghệ nông nghiệp này phát triển không đầy đủ và có thể dẫn tới tình trạng thiếu hụt lương thực trầm trọng. Cuốn sách có tựa đề “nghiên cứu và phát triển nông nghiệp trong thế giới đang phát triển: quá ít và quá muộn?” của tác giả Philip Pardey và các đồng nghiệp thuộc Viện nghiên cứu chính sách thực phẩm quốc tế (IFPRI) đã đưa ra đánh giá này.

Cuốn sách cho rằng các nước đang phát triển có thể trở nên tự lực hơn và có thể phụ thuộc hơn vào nước khác về các lợi ích của nghiên cứu và phát triển nông nghiệp và công nghệ. Trong khi những nước như Hàn Quốc, Braxin, Trung Quốc và Ấn Độ đang đạt được hiệu quả và tự duy trì được các ngành nghiên cứu trong nước, thì các nước Châu Á và Châu Phi khác đang gặp phải những hạn chế về nguồn vốn và thể chế ngăn cản tính hiệu quả của nghiên cứu và phát triển trong nước.

Đọc thêm báo cáo đầy đủ tại địa chỉ: <http://www.ifpri.org/pubs/books/oc51.asp>.

### **USAID tài trợ 9 triệu USD cho nghiên cứu về lúa miến và kê**

Cơ quan phát triển quốc tế của Hoa Kỳ (USAID) đã tài trợ 9 triệu USD cho dự án hỗ trợ nghiên cứu kê và lúa miến quốc tế (gọi tắt là INTIRMIL) đặt tại Đại học Nebraska - Lincoln để tiếp tục các nghiên cứu ở Châu Phi, Trung Mỹ, Á Âu và Mỹ.

Dự án hợp tác toàn cầu này cho phép các nhà nghiên cứu trồng từ các trường đại học trên đất Mỹ hợp tác với các nhà nghiên cứu ở các nước chủ trì thông qua hình thức đào tạo, tư vấn và hợp tác nghiên cứu. Các hoạt động này nhằm nâng cao dinh dưỡng, cải tiến việc quản lý các nguồn tự nhiên và gia tăng thu nhập ở các nước đang phát triển cùng lúc với việc phát triển các công nghệ mới để nâng cao sản lượng lúa miến và kê cũng như việc sử dụng chúng trên thế giới.

Để biết thêm thông tin về INTSORMIL, xin truy cập: <http://intsormil.org/>.

### **Dùng Nanoclays tăng cường nhựa sinh học sản xuất từ ngô và đậu tương**

Các nhà nghiên cứu trường đại học bang Iowa đang sử dụng sóng siêu âm có cường độ cao để sản xuất ra nhựa tốt hơn từ ngô và đậu tương. Với phương pháp thử nghiệm này, David Grewell và các đồng nghiệp đang thử đưa vào các phân tử đất sét cực nhỏ, gọi là nanoclays để tăng cường các phân tử nhựa.

Nhựa sinh học tự phân huỷ và nhựa sinh học có khả năng tái chế được sản xuất bằng cách trộn glycerin và nước vào các protein ngô và đậu tương. Nhựa sinh học có thể được sử dụng để bọc các bao cát khô có thể tự huỷ, làm bình đựng cây và sử dụng làm bao bì thực phẩm. Nguyên liệu cũng được sử dụng trực tiếp trong công nghiệp. Các nhà nghiên cứu thuộc Đại học Iowa đang hợp tác với các công ty tư nhân để kiểm tra các sản phẩm nhựa sinh học hiện đang được sử dụng.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ:

<http://www.iastate.edu/~nscentral/news/2006/oct/bioplastics.shtml>

### **Cỏ mùa đông giành được sự quan tâm mới**

Các nhà khoa học thuộc Sở nghiên cứu nông nghiệp Mỹ (ARS) vừa phát hiện thấy một loại cỏ dại mọc trên ruộng trồng đậu tương có tên gọi là pennycress *Thlaspi arvense*, có thể dùng làm nhiên liệu sinh học. Dầu từ hạt cỏ này có thành phần tương tự như các nguồn diesel sinh học khác như mỡ động vật và dầu đậu nành hay dầu hướng dương về thành phần axit béo chuỗi dài. Bằng cách coi như một loại cây trồng khác, những người trồng đậu tương có thể sử dụng đất để trồng loại cỏ này để sản xuất ra nhiên liệu trong mùa đông và trồng đậu tương làm lương thực trong mùa hè. Các nhà nghiên cứu của ARS cũng nhận thấy hạt còn lại sau khi ép lấy dầu để sản xuất diesel sinh học có thể ngăn ngừa sự nẩy mầm của các loại cỏ khác. Điều này khiến bã hạt pennycress trở thành một nguồn thuốc tự nhiên tiềm năng.

Đọc thêm công bố báo chí tại địa chỉ:

<http://www.ars.usda.gov/News/docs.htm?docid=1261>.

### **Các công ty thực phẩm bỏ qua các lợi ích về CNSH**

Một số công ty thực phẩm có thể quá vội vàng bã bỏ thực phẩm CNSH và trên thực tế người tiêu dùng đang bị họ lấy đi các cơ hội sử dụng các sản phẩm thực phẩm an toàn hơn và tốt hơn. Trong số ra mới đây của tạp chí CNSH tự nhiên, tác giả Henry Miller thuộc Đại học Stanford và các đồng nghiệp đã trình bày một bài báo có tựa đề “Tại sao việc bã bỏ thực phẩm CNSH trở thành một trách nhiệm”, có đề cập tới những tác động có lợi của việc sử dụng CNSH trong sản xuất và chế biến thực phẩm và việc các công ty thực phẩm cần phải làm gì.

Sự xuất hiện của CNSH hiện đại, các sản phẩm mới có thể được đưa ra thị trường có thể đem tới cho ngành thực phẩm các giải pháp thực tế để giải quyết các vấn đề như khả năng nhiễm nấm mốc, phản ứng dị ứng trong thực phẩm, việc nhiễm thuốc trừ sâu... Những hạn chế này nằm trong những rủi ro vô căn cứ trong thực phẩm CNSH và những lợi ích đã được ghi nhận củ thực phẩm không phải là CNSH. Tuy nhiên, việc sử dụng các thành phần hữu cơ có chứa nhiều rủi ro về việc nhiễm thuốc trừ sâu và độc tố mycotoxin hơn do cây trồng hữu cơ thiên về khả năng là nơi cư trú cho các loại nấm gây chết người và do vậy cần phải phun thuốc trừ sâu thường xuyên.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ:

<http://www.nature.com/nbt/journal/v24/n9/full/nbt0906-1075.html>.

### **KFC chuyển sang dùng dầu nành có hàm lượng linoleic thấp để giảm bớt hàm lượng axit béo no**

**KFC**, một công ty chuyên sản xuất thức ăn nhanh trên toàn cầu cùng với tập đoàn Kellog thông báo sử dụng đậu nành có hàm lượng linolenic thấp để giảm bớt hoặc loại bỏ các chất béo no trong sản phẩm. Việc chuyển sang dầu nành mới để thay thế dầu nành có nhiều axit béo trước kia sẽ hoàn thành vào tháng 4 năm tới. Được biết Axit béo no làm tăng rủi ro mắc các bệnh tim mạch.

Theo hãng Monsanto, đậu nành có hàm lượng linolenic thấp có chứa hàm lượng axit linolenic dưới 3% trong khi hàm lượng này ở dầu nành thông thường là 8%. Kết quả là dầu nành ổn định hơn cần ít hydro hoá hơn và do vậy tạo ra ít axit béo no hơn.

phải mất hai năm thử nghiệm rộng rãi về loại dầu sẽ được chọn nhằm xác định xem có cùng vị với các sản phẩm của KFC không.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.freep.com/apps/pbcs.dll/article?AID=/20061030/NEWS99/61030012>.

<http://www.monsanto.com>

## Tin Châu phi

### Nhiều cây trồng của Châu phi bị biến mất

Bambara, lablab, enset, okra, moringa chỉ là tên một vài loại rau được coi là “đã biến mất tại Châu phi”. Ở Châu phi, nơi có trên 300 triệu người hiện đang lâm vào nạn đói cần được cung cấp lương thực thì số lượng cây trồng được coi là cây lương thực chủ chốt không có nhiều và phần lớn các loại cây này không có nguồn gốc từ Châu phi.

Trong một báo cáo của Học viện quốc gia Hoa Kỳ, 18 loại cây trồng của Châu phi hiện đang thiếu sự quan tâm, nghiên cứu và tài trợ. Đây là những loại cây từ enset, một loại thảo mộc lớn hầu như chỉ được biết đến ở Ethiopia, tới okra, một loại rau to hơn mặt đĩa thông thường. Nhóm nghiên cứu tin rằng việc phát triển các cây bản địa sẽ giúp chống lại tình trạng suy dinh dưỡng, đảm bảo rằng nhiều người Châu phi sẽ có cái ăn hàng ngày và nông dân có thể kiếm thêm thu nhập từ trồng trọt. Việc trồng các loại cây kể trên có thể làm giảm bớt tình trạng xói mòn đất và giúp bảo tồn sinh thái môi trường của châu lục này.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ:

<http://www.nature.com/news/2006/061030/full/061030-7.html>.

## Tin Châu Mỹ

### Braxin: chậm chẽ trong việc phê chuẩn đưa cây trồng CNSH vào trồng đại trà

Theo ông Walterr Colli, Chủ tịch Uỷ ban an toàn sinh học của Braxin gọi tắt là CTNBio, khả năng để Braxin ra các quyết định mới gắn với việc đưa cây trồng CNSH vào thương mại hoá trong năm nay chưa thể xảy ra. Theo Luật của Braxin, việc cho phép đưa cây trồng CNSH vào trồng đại trà cần có 18 phiếu thuận và sự có mặt của ít nhất 2 phần 3 trong số 54 thành viên của Uỷ ban. Sự vắng mặt quá nhiều của các thành viên trong cuộc họp vừa qua đã khiến việc bỏ phiếu phê chuẩn đề nghị này không thực hiện được.

Theo Bà Leila Oda, Chủ tịch Hiệp hội an toàn sinh học của Braxin (ANBio), vấn đề nằm ở chỗ là Uỷ ban gồm có hai nhóm: một nhóm có xu hướng thúc đẩy tiến trình phê chuẩn, và một nhóm có xu hướng trì hoãn tiến trình. Bà Oda cho rằng không nên phó thác cộng đồng nghiên cứu CNSH cho một cơ quan mà không giải quyết được việc đánh giá và phê chuẩn các kết quả nghiên cứu của họ.... Chính phủ Braxin sẽ thúc đẩy CNSH như thế nào nếu không tạo điều kiện đưa những sản phẩm CNSH này tới người dân Braxin. Sự chậm trễ trong việc phê chuẩn làm nước này phải chịu những tổn thất to lớn về kinh tế và môi

trường và do vậy bên cạnh việc đánh giá rủi ro gắn với việc đưa CNSH vào ứng dụng cần phải phản ánh cả những rủi ro khi công nghệ này không được đưa vào ứng dụng.

Đọc thêm thông tin tại: : <http://www.anbio.org.br>

Hoặc liên hệ để biết thêm thông tin tại: [cadastro@anbio.org.br](mailto:cadastro@anbio.org.br).

### **Cỏ trên cánh đồng trồng đậu tương thích hợp cho việc sản xuất nhiên liệu sinh học**

Một loại cỏ thường mọc trên những cánh đồng trồng đậu tương ở Midwest Hoa Kỳ có thể sử dụng để sản xuất nhiên liệu sinh học. Theo các nhà khoa học thuộc Trung tâm nghiên cứu sử dụng nông nghiệp quốc gia (NCAUR), thuộc bang Illinois, loại cỏ này có tên gọi là pennycress (*Thlaspi arvense*), cũng có thể được dùng làm phân bón và thuốc hun.

Hạt cỏ có chứa 36-40% dầu. Các axit béo chuỗi dài từ dầu lấy từ hạt cỏ tương tự như dầu đậu nành và dầu hướng dương, những loại dầu thường dùng làm nhiên liệu sinh học. Bà Terry Isbell và các đồng nghiệp tại NCAUR nhận thấy sau khi trồng đậu tương trong mùa hè, nông dân có thể giữ cỏ lại trên cánh đồng trong mùa đông để sử dụng cho sản xuất nhiên liệu.

Xem thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.ars.usda.gov/is/pr/2006/061101.htm>

### **Tin Châu Á - Thái Bình Dương**

#### **Bông GM được cho phép trồng ở miền Bắc Óxtralia**

Cuối tháng 10 vừa qua, năm giống bông chuyển gen đã được cấp phép đưa vào trồng đại trà ở miền Bắc Óxtralia. Chính phủ Óxtralia, thông qua Văn phòng quản lý công nghệ gen đã cấp phép cho hãng Monsanto Óxtralia Ltd., cho phép hãng này trồng các giống bông kháng sâu bệnh và / hoặc kháng thuốc diệt cỏ mà không cần sử dụng bất cứ biện pháp cách ly nào.

Các giống bông được cấp phép bao gồm Bollgard® II (MON15985), Roundup Ready® (MON1445), Roundup Ready Flex® (MON88913), Bollgard® II/Roundup Ready® (MON15985/MON1445), and Bollgard® II/Roundup Ready Flex® (MON1445/MON88913).

Đọc thêm thông tin tại: <http://www.ogtr.gov.au/ir/dir066.htm>

### **Tài liệu đánh giá về tốc độ cấp phép cây chuyển gen ở Óxtralia**

Có thể có hai lý do làm chậm trễ việc cấp phép đưa cây trồng chuyển gen vào trồng đại trà ở Óxtralia đó là nhận thức của cộng đồng về các rủi ro gắn với các công nghệ chuyển gen và khung pháp lý hiện đang được sử dụng để cấp phép chúng. Những lý do này được nêu ra trong báo cáo: “đánh giá rủi ro và quản lý các sinh vật chuyển gen theo Luật công nghệ gen của Óxtralia” của tác giả Nicholas Linacre và các đồng nghiệp tại Viện nghiên cứu chính sách thực phẩm quốc tế.

Tác giả và các đồng nghiệp mô tả cấu trúc quản lý ở Óxtralia và xem xét một số vấn đề quản lý tiềm năng có thể ảnh hưởng tới tiến trình đánh giá và cấp phép đối với các công nghệ chuyển gen.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.ifpri.org/divs/eptd/dp/eptdp157.asp>

## **Phát triển giống lúa mỳ có hàm lượng amylose cao hơn**

Công ty phát triển và nghiên cứu thóc lúa của ôxtralia (GRDC) thông báo hỗ trợ việc phát triển và đưa vào thương mại hoá giống lúa mỳ có hàm lượng amylose cao.

Hàm lượng amylose có trong tinh bột của giống lúa mỳ này là hơn 50%. Hàm lượng này cao hơn 20% so với các giống lúa mỳ thông thường. Người ta đã chứng minh rằng tinh bột có hàm lượng amylose cao giúp ngăn ngừa bệnh béo phì, đái tháo đường và ung thư. Giống lúa mỳ đặc biệt này đã được phát triển trong một vài năm. Các nhà phát minh đầu tiên về giống lúa mỳ này là CSIRO của ôxtralia và Biogemma (một công ty con của Limagrain).

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: [http://www.grdc.com.au/whats\\_on/mr/south/southern\\_region06031.htm](http://www.grdc.com.au/whats_on/mr/south/southern_region06031.htm)

## **Cải bắp Bt được trồng thử nghiệm trên đồng ruộng tại Niu Zilân**

Các nhà khoa học thuộc Viện nghiên cứu cây trồng và lương thực của Niu Zilân đã đệ đơn xin phép trồng thử nghiệm trên đồng ruộng rau cải bắp có chứa protein Bt. Thành phần này có thể tiêu diệt sâu bướm caterpillar hại cải bắp mà không cần phải sử dụng thuốc trừ sâu tổng hợp.

Cùng với cải bắp Bt do Tập đoàn Mary Christey phát triển còn có các loại rau như cải bắp, xúp lơ, cải xanh, cải xanh. Những loại cải thuộc giống cải bắp Brassicas này dự kiến sẽ được trồng thử tại Vùng Canterbury. Niu Zilân hiện đã có quy định về thử nghiệm trên đồng ruộng đối với cây chuyển gen. Viện nghiên cứu cây trồng và lương thực cũng đã tiến hành trên 34 cuộc trồng thử nghiệm trên đồng ruộng đối với cây chuyển gen tại Niu Zilân.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.crop.cri.nz/home/news/index.jsp>

## **Tin Châu âu**

### **Nghị viện Châu âu tổ chức buổi trình bày công khai về CNSH**

Tháng 10 vừa qua, Nghị viện Châu âu đã tổ chức buổi trình bày công khai về CNSH nhằm giải quyết các vấn đề liên quan tới nền nông nghiệp của Châu âu. Nhận thức của công chúng về CNSH trải dài với người tiêu dùng và các viện nghiên cứu các ngành khoa học là những điểm đầu của hai thái cực đối lập nhau. Trong một điều tra mới đây ở EU, phần lớn người tiêu dùng cho rằng họ phản đối sinh vật chuyển gen là do lo ngại rằng cây chuyển gen có thể gây hại tới sự đa dạng sinh học và nguy hại tới sức khoẻ con người. Tuy nhiên cộng đồng khoa học đã đưa ra một quan điểm trái ngược. Theo ông Jussi Tammisola, một nhà khoa học và tư vấn cao cấp cho chính phủ Phần lan về vấn đề này, thì một số cơ hội mà các sinh vật chuyển gen có thể đem lại bao gồm “việc tạo ra gạo và lúa mỳ thơm, các vắc xin có thể ăn được để chữa bệnh hen suyễn hay dị ứng và các giống ngô kháng sâu bệnh và có thể dùng làm nguyên liệu sản suất nhiên liệu sinh học.”

Việc thu thập đầy đủ thông tin do vậy là điều quan trọng và đại diện của Ailen trong Nghị viện Châu âu bà Mairead McGuines cho rằng các nhà khoa học có trách nhiệm ra khỏi phòng thí nghiệm thường xuyên hơn để giải thích các hoạt động của họ cho các công dân bình thường.”

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: [http://www.europarl.europa.eu/news/public/story\\_page/032-11626-283-10-41-904-20061012STO11625-2006-10-10-2006/default\\_en.htm](http://www.europarl.europa.eu/news/public/story_page/032-11626-283-10-41-904-20061012STO11625-2006-10-10-2006/default_en.htm).

## Tin Nghiên cứu

### Thiết kế tính kháng bệnh tuyến trùng ở thực vật

Bệnh tuyến trùng (RKN) là nhóm trùng ký sinh có ý nghĩa kinh tế quan trọng nhất trên thế giới, có thể gây hại cho gần 2.000 loại cây trồng và cây cho sợi. Tuyến trùng xâm nhập vào rễ cây và bằng cách ăn các tế bào rễ chúng làm cho rễ mọc ra các nốt sần lớn, gây hại cho cây trồng và làm giảm sản lượng. Giáo sư Richard Hussey đã dẫn đầu nhóm các nhà nghiên cứu từ các trường Đại học Georgia, Đại học bang Iowa...đã tạo ra tính kháng tuyến trùng ở cây chuyển gen bằng cách làm bất hoạt một gen thiết yếu khiến trùng trở thành ký sinh. Kết quả nghiên cứu của họ được đăng tải trên số ra mới đây của Kỷ yếu Học viện khoa học quốc gia (PNAS).

Nhóm nghiên cứu đã mô tả thí nghiệm làm bất hoạt gen ký sinh 16D10 trong tuyến trùng và họ xác nhận rằng gen này là gen quan trọng để tuyến trùng biểu thị tính ký sinh. Ngoài ra việc biểu hiện gen điều khiển tương tự đối với 16D10 ở cây họ thập tự arabidopsis cũng tạo ra tính kháng đối với bốn loại tuyến trùng chính. Các kết quả làm bất hoạt gen ký sinh 16D10 ở RKN có thể dẫn tới việc phát triển các cây trồng có tính kháng rộng đối với loại bệnh hại này.

Đọc giả có thể tham khảo thêm tại địa chỉ:

<http://www.pnas.org/cgi/content/full/103/39/14302>.

hoặc truy cập: <http://www.pnas.org/cgi/content/abstract/103/39/14302>.

### Triển vọng nghiên cứu kiểm soát bệnh thán thư ở cây xoài

Bệnh thán thư (anthranose) được coi bệnh hại quan trọng nhất đối với cây xoài trên toàn cầu. Bệnh này do nấm Glomerella gây ra và hiện chưa có phương pháp kiểm soát có hiệu quả. Bệnh này gây ảnh hưởng tới trái xoài và một số phần của cây.

Ông Chrys Akem thuộc Viện khoa học làm vườn và lâm nghiệp, Óxtralia đã trình bày một khả năng nghiên cứu tìm cách kiểm soát tốt hơn loại bệnh này. Trong báo cáo của ông được đăng tải trên tạp chí bệnh thực vật ông cho rằng cần phải:

- 1/ Xác định nhiều hoá chất có hiệu quả hơn để tiêu diệt loại nấm nói trên
- 2/ Hiểu rõ hơn về cơ chế gây bệnh
- 3/ Xem xét việc thu thập các tế bào mầm của xoài về việc kế thừa tính kháng để sử dụng cho các chương trình nhân giống.

Hiện nay các giải pháp để ngăn ngừa bệnh trong điều kiện trồng trên ruộng vườn bao gồm các tập quán quản lý trồng trọt thích hợp và sử dụng hoá chất. Sau khi thu hoạch quả có thể được xử lý bằng cách nhúng trong nước ấm, sử dụng thuốc diệt nấm hoặc lưu giữ trong điều kiện lạnh.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ:

<http://ansijournals.com/ppj/2006/266-273.pdf>

### Phương pháp ngâm thực vật để chuyển đổi cây họ thập tự arabidopsis

Phương pháp ngâm thực vật là một cách chuyển đổi cây arabidopsis rất hiệu quả nhưng cần một khối lượng lớn khuẩn agrobacterium cấy trong môi trường lỏng. Các nhà nghiên cứu Châu âu cho biết phương pháp ngâm thực vật hiệu quả cũng có thể được thực hiện bằng cách sử dụng khuẩn cấy trên đĩa. Việc thay đổi quy trình chuyển đổi này được Elke Logemann và các đồng nghiệp mô tả trong báo cáo đăng trên tạp chí các phương pháp thực vật.

Một lợi thế của việc sử dụng đĩa khuẩn đó là chúng có thể được giữ ở nhiệt độ 40 độ C trong nhiều ngày. Khuẩn này có ở bất cứ thời điểm nào cho tới khi cây đạt tới giai đoạn sinh trưởng thuận lợi nhất cho quá trình chuyển đổi. Và điều này dễ dàng cho việc đồng hoá khuẩn agrobacterium và thực vật trong quá trình chuyển đổi.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.plantmethods.com/content/pdf/1746-4811-2-16.pdf>

## Thông báo

### Cuộc họp hàng năm của Các hiệp hội khoa học Mỹ

Cuộc họp hàng năm của Hội nông học Mỹ (ASA), Hội khoa học cây trồng Mỹ (CSSA), và Hội khoa học thổ nhưỡng (SSSA) sẽ họp tại Indianapolis, bang Indiana, từ ngày 12-16/11/2006. Cuộc họp này sẽ gồm đại diện các học viện, chính phủ, các ngành và gồm cả sinh viên. Chủ đề của năm nay là “thông tin để duy trì thế giới” (ASA), “Khoa học cho nền kinh tế sinh học bền vững” (CSSA), “Khoa học thổ nhưỡng trong sự thay đổi về khí hậu” (SSSA). Cùng với cuộc họp này sẽ là hội thảo nghiên cứu hàng năm của Hiệp hội Canola của Mỹ.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.acsmeetings.org>

### Hội thảo khu vực về nghiên cứu an toàn sinh học khi đưa cây trồng chuyển gen ra môi trường

Cơ quan nghiên cứu nông nghiệp quốc gia (ISNAR) cùng với Bộ khoa học và công nghệ Xu đăng tổ chức một cuộc hội thảo khu vực về “các nguyên tắc nghiên cứu an toàn sinh học khi đưa cây chuyển gen ra môi trường” từ ngày 4-9/2007. Những người quan tâm có thể hỏi thêm thông tin và xin tham dự xin liên hệ với i.eujayl@cgiar.org.

Hoặc truy cập để biết thêm thông tin tại:

<http://www.icgeb.org/MEETINGS/CRS07/Meetings2007.htm>.

### Hội nghị về an toàn sinh học trong trồng trọt tại Rome

Trường đại học bách khoa Marche tại Aula Magna Rectorate Piazza Roma sẽ là nơi diễn ra hội nghị về “an toàn sinh học trong trồng trọt: công nghệ, xu hướng phát triển, sáng kiến, môi trường và sức khoẻ” vào ngày 23/11/2006. Hội nghị được tổ chức với sự hợp tác của tổ chức phát triển công nghiệp của Liên hiệp quốc, COST và SAPIO Research Award, trong chương trình hợp tác kỹ thuật thuộc UNIDO.

Để biết thêm thông tin về chương trình xin tham khảo địa chỉ:

<http://ingweb.unian.it/Agraria/Engine/RAServePG.php/P/2770130214>.

## Nhắc nhở về tài liệu

### Ấn phẩm của Philrice về ốc biêu vàng

Viện nghiên cứu lúa gạo Philippine (PhilRice) thông báo sẽ công bố ấn phẩm về ốc biêu vàng vào tháng 11/2006. Loại sinh vật này được coi là một trong những loài xâm hại nguy hiểm nhất. Hiện thông tin về ốc biêu vàng (GAS), hệ thống lúa gạo và các nước bị ảnh hưởng cũng có trong ấn phẩm cũng như các khía cạnh phân loại khác nhau của ốc biêu vàng, tác động của GAS về các hệ sinh thái nước và sức khoẻ của nông dân, việc lạm

dụng thuốc trừ sâu. Cuốn sách do Tiến sỹ Peter Kenmore và Tiến sỹ Niek van der Graaff, trưởng bộ phận bảo vệ thực vật của FAO viết lời tựa.

Để biết thêm thông tin xin tham khảo thêm tại địa chỉ: [http://www.philrice.gov.ph/index.php?option=com\\_content&task=view&id=104&Itemid=139](http://www.philrice.gov.ph/index.php?option=com_content&task=view&id=104&Itemid=139)

hoặc liên hệ với [rcjoshi@philrice.gov.ph](mailto:rcjoshi@philrice.gov.ph).

### **Sách mới về bệnh rau**

Đại học California mới đưa ra một cuốn sách về “bệnh rau”. Ấn phẩm chủ yếu tập trung vào các bệnh đối với cây rau trồng trên đồng ruộng và trong nhà kính. Với mỗi một bệnh sẽ có lời giới thiệu ngắn gọn về bệnh, mô tả chi tiết về triệu chứng bệnh, thông tin về mầm bệnh và diễn biến bệnh và gợi ý cách phòng trừ.

Để biết thêm thông tin, độc giả có thể liên hệ: [stkoike@ucdavis.edu](mailto:stkoike@ucdavis.edu).